

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/DS-ST

Ngày: 17-5-2023

V/v “Tranh chấp hợp đồng dân
sự vay và mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Văn Học

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Chung
2. Ông Đào Duy Trâm

Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà My La - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 185/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay và mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST- DS ngày 31 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2023/QĐST-DS ngày 24-4-2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân T; sinh năm 1960.
Địa chỉ: Số 49 thôn 4, xã Đ, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông K' B.
Địa chỉ: Số 173 thôn 3, xã Đ, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Ông T có mặt tại phiên tòa, ông K' B vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay, ông T trình bày: Từ năm 2000, ông K' B có mua bán cà phê, phân bón và vay tiền của ông. Tính đến ngày 20-12-2010 ông và ông K' B đối chiếu và quyết toán công nợ, theo đó ông K' B còn nợ ông số tiền 15.462.000đ và 420kg cà phê nhân. Từ đó đến nay ông đã nhiều lần yêu cầu ông K' B trả nợ nhưng không trả.

Nay yêu cầu ông K' B trả số nợ gốc 15.462.000đ, tiền lãi theo mức lãi suất 1,15%/tháng từ ngày 20-12-2010 đến nay thành tiền 26.512.000đ. Tổng cộng 41.938.000đ và 420kg cà phê nhân theo giá 56.000đ/kg thành tiền

23.520.000đ.

Tài liệu, chứng cứ: 01 giấy nhận nợ có chữ ký xác nhận của ông K' B.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, ông K' B đều vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 430; Điều 440; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân T; ông K' B có trách nhiệm trả ông T 15.426.000đ, tiền lãi theo mức 1,15%/tháng cho đến nay và 420kg cà phê nhân; ông K' B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu và xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm nay và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, ông K' B là bị đơn vắng mặt mặc dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Giữa ông Nguyễn Xuân T và ông K' B có quan hệ mua phân bón và mua bán cà phê và vay tiền với nhau nhiều lần và tính đến ngày 20-12-2010 ông K' B còn nợ ông T số tiền 15.462.000đ và 420kg cà phê nhân, ông K' B đã ký nhận nợ, ông T đã đòi nhiều lần nhưng đến nay ông K' B vẫn chưa trả nên ông Nguyễn Xuân T khởi kiện là có căn cứ.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo tài liệu, chứng cứ ông T giao nộp thể hiện việc ông K' B có vay và mua bán với ông Nguyễn Xuân T, tính đến ngày 20-12-2010 ông K' B còn nợ ông T số tiền 15.462.000đ và 420kg cà phê nhân. Nay yêu cầu ông K' B trả cho ông số tiền nợ là 15.462.000đ, tiền lãi tính từ ngày 20-12-2010 đến nay theo mức lãi suất 1,15%/tháng thành tiền thành tiền 26.512.000đ và 420kg cà phê nhân tính theo giá thời điểm 56.000đ/kg thành tiền 23.520.000đ. Tổng cộng 65.458.000đ là có căn cứ chấp nhận.

[4] Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân T, cần buộc ông K' B có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Xuân T số tiền 65.458.000đ là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc ông K' B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 430; Điều 440; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân T về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay và mua bán tài sản” với ông K’ B.

Buộc ông K’ B có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Xuân T số tiền 65.458.000đ.

Kể từ ngày ông Nguyễn Xuân T có đơn yêu cầu thi hành án, ông K’ B còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Ông K’ B phải chịu 3.272.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đới Văn Học